

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **05/2020/LĐ-ST**

Ngày: 27/8/2020

*“V/v Tranh chấp về tiền trợ cấp thôi việc”.*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Phạm Tuấn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Kim Chi

2. Bà Nguyễn Thị Bích Thủy – Phó Chủ tịch Liên đoàn lao động thành phố Biên Hòa.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Đoàn Bích Thu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thúy Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án lao động thụ lý số: 63/2019/TLST-LĐ ngày 12 tháng 12 năm 2019 về việc “Tranh chấp về tiền trợ cấp thôi việc”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST-LĐ ngày 27 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 72/2020/QĐST-LĐ ngày 17 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Duy T, sinh năm 1976; Địa chỉ: 177A tổ 26, khu phố 2, phường TD, thành phố BH, tỉnh ĐN (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

**Bị đơn:** Công ty Cổ phần công trình giao thông ĐN; Địa chỉ: Số 200, đường Nguyễn Ái Quốc, phường TD, thành phố BH, tỉnh ĐN.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngọc M - Chức vụ: Tổng Giám đốc (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Nguyên đơn ông Nguyễn Duy T có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, theo đơn khởi kiện, các lời khai, tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ nguyên đơn ông Nguyễn Duy T trình bày:*

Tháng 9/1994, tôi được tuyển dụng vào làm việc tại Đội thi công bê tông nhựa thuộc Công ty Cổ phần công trình Giao thông ĐN (Viết tắt là Công ty), có ký hợp đồng lao động thời hạn 6 tháng (từ 01/8/1994 đến 31/01/1995). Đến 01/02/1995, tôi được chuyển sang làm việc theo chế độ hợp đồng không xác định thời hạn cho đến năm 2016. Công việc trước khi nghỉ việc là công nhân lái xe trải thảm, mức lương trung bình 6 tháng là 4.619.000 đồng/tháng. Ngày 12/9/2016, Công ty có quyết định số: 141/QĐ-CTGT-HCNS chấm dứt hợp đồng lao động từ ngày 15/9/2016, theo đó Công ty tính trả cho tôi tiền trợ cấp thôi việc là 33.487.750 đồng. Tháng 01/2017, Công ty đã có trả cho tôi được số tiền là

16.744.000 đồng, nhưng sau đó thì không trả số tiền còn lại cho tôi nữa. Tôi có đến Công ty đòi tiền nhiều lần nhưng Công ty cứ hứa hẹn không tiếp tục trả số tiền trợ cấp thôi việc còn lại cho tôi. Vì vậy, tôi làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty Cổ phần Công trình giao thông ĐN phải trả cho tôi tiền trợ cấp thôi việc còn lại là 16.744.000 đồng. Ngoài ra tôi không có yêu cầu gì khác.

*\* Bị đơn Công ty Cổ phần công trình giao thông ĐN Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập và văn bản tố tụng đến Tòa án để tham gia tố tụng nhưng bị đơn đều vắng mặt nên không có lời khai tại hồ sơ và tại phiên tòa.*

\* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại phiên tòa sơ thẩm:

- Về thủ tục tố tụng:

+ Về quan hệ pháp luật: Tòa án xác định quan hệ pháp luật “Tranh chấp về tiền trợ cấp thôi việc” là đúng.

+ Về tư cách đương sự: Tòa án xác định tư cách đương sự trong vụ án là đúng.

+ Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án lao động đúng thẩm quyền.

+ Về thời hạn giải quyết vụ án: Đảm bảo đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

- Về việc tuân theo quy định pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử (HĐXX) trong quá trình giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Về việc tuân thủ pháp luật của các đương sự: Nguyên đơn thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đúng quy định của pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

- Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông Nguyễn Duy T. Buộc bị đơn Công ty Cổ phần công trình giao thông ĐN phải có trách nhiệm thanh toán cho ông Nguyễn Duy T số tiền trợ cấp thôi việc còn lại là 16.744.000 đồng (Mười sáu triệu bảy trăm bốn mươi bốn ngàn đồng) và phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Nguyễn Duy T có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Công ty Cổ phần công trình giao thông ĐN; Địa chỉ: Số 200 đường Nguyễn Ái Quốc, phường TD, thành phố BH, tỉnh ĐN phải có trách nhiệm trả cho ông số tiền trợ cấp thôi việc còn lại là 16.744.000 đồng. Căn cứ vào các Điều 32, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xác định quan hệ pháp luật của vụ án là “Tranh chấp về tiền trợ cấp thôi việc”, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Về xét xử vắng mặt đương sự: Nguyên đơn ông Nguyễn Duy T có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, xét đơn ông T làm hợp lệ nên chấp nhận. Bị đơn Công ty Cổ phần công trình giao thông ĐN Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập và văn bản tố tụng đến Tòa án để tham gia tố tụng nhưng bị đơn vắng mặt không lý do. Căn cứ vào các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn tại phiên tòa theo quy định của pháp luật.

Về thời hiệu: Do các bên đương sự không yêu cầu áp dụng thời hiệu theo quy định tại Điều 184 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên HĐXX không xem xét.

[2] Về nội dung:

Ông Nguyễn Duy T có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, ông T đề nghị HĐXX căn cứ đơn khởi kiện, các lời khai, tài liệu, chứng cứ ông đã nộp và Tòa án thu thập được có tại hồ sơ buộc bị đơn Công ty Cổ phần công trình giao thông ĐN phải có trách nhiệm thanh toán số tiền trợ cấp thôi việc còn lại là 16.744.000 đồng (Mười sáu triệu bảy trăm bốn mươi bốn ngàn đồng) cho ông theo Quyết định số: 141/QĐ-CTGT-HCNS ngày 12/9/2016 V/v chấm dứt HĐLĐ và trợ cấp thôi việc của Công ty Cổ phần công trình giao thông ĐN.

Xét thấy, theo hợp đồng lao động ngày 01/8/1994, thì Công ty Cổ phần công trình giao thông ĐN có ký hợp đồng lao động có thời hạn 06 tháng (từ ngày 01/8/1994 đến 31/01/1995) tuyển dụng ông Nguyễn Duy T vào làm việc tại Đội thi công bê tông nhựa thuộc Công ty. Đến năm 1995, ông T được chuyển sang làm việc theo chế độ hợp đồng không xác định thời hạn. Tại quyết định số: 17/QĐ-CTGT-HCSN ngày 19/02/014 Về việc: bố trí công tác công nhân viên tại Điều 1 của quyết định có ghi nội dung: “1.1) Bố trí công tác đối với ông Nguyễn Duy T thôi lái xe số 60A-0026 nhận nhiệm vụ lái xe tham (xe rùa) số 60XA-0121 kể từ ngày 20/2/2014”. Do ông T có đơn xin nghỉ việc vào đầu tháng 9 năm 2016 nên ngày 12/9/2016 Công ty Cổ phần công trình giao thông ĐN ban hành Quyết định số: 141/QĐ-CTGT-HCNS V/v chấm dứt HĐLĐ và trợ cấp thôi việc đối với ông Thịnh. Như vậy, ông Nguyễn Duy T là nhân viên và có quá trình công tác ổn định lâu dài tại Công ty. Theo Quyết định số 141/QĐ-CTGT-HCNS ngày 12/9/2016 của Công ty thì tổng số tiền trợ cấp thôi việc Công ty phải trả cho ông Nguyễn Duy T là 33.487.750 đồng (Ba mươi ba triệu bốn trăm tám mươi bảy ngàn bảy trăm năm mươi đồng). Theo lời khai của ông Thịnh, tháng 01/2017 Công ty đã trả cho ông được số tiền 16.744.000 đồng theo Quyết định số 141/QĐ-CTGT-HCNS ngày 12/9/2016, còn lại số tiền 16.744.000 đồng Công ty chưa trả, ông có đến Công ty đòi nhiều lần nhưng Công ty cứ hứa hẹn không chịu trả số tiền trợ cấp thôi việc còn lại nêu trên cho ông nên ông khởi kiện Công ty tại Tòa án. Việc Công ty không thanh toán số tiền trợ cấp thôi việc còn lại là 16.744.000 đồng theo Quyết định số 141/QĐ-CTGT-HCNS ngày 12/9/2016 cho ông Nguyễn Duy T là trái với quy định của pháp luật tại Điều 47 của Bộ luật Lao động năm 2012; Điều 14 Nghị định số: 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ luật Lao động, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động. Như đã phân tích trên, HĐXX xét thấy có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Duy T, buộc bị đơn Công ty Cổ phần công trình giao thông ĐN phải có trách nhiệm tiếp tục thanh toán tiền trợ cấp thôi việc còn lại cho ông Nguyễn Duy T số tiền là 16.744.000 đồng (Mười sáu triệu bảy trăm bốn mươi bốn ngàn đồng).

Đối với bị đơn Công ty Cổ phần công trình giao thông ĐN: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập và văn bản tố tụng đến Tòa án để tham gia tố tụng nhưng bị đơn vắng mặt không rõ lý do. Việc bị đơn không đến Tòa án cung cấp chứng cứ, chứng minh để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị đơn là tự tước bỏ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự theo quy định của pháp luật.

[3]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại phiên tòa phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Do yêu cầu của nguyên đơn ông Nguyễn Duy T được Tòa án chấp nhận toàn bộ nên cần buộc bị đơn Công ty Cổ phần công trình giao thông ĐN phải chịu án phí lao động sơ thẩm số tiền là 502.500 đồng (Năm trăm lẻ hai ngàn năm trăm đồng) theo quy định.

Nguyên đơn ông Nguyễn Duy T thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 32; các Điều 35, 39, 147, 203, 220, 227, 228, 235, 266, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 47 của Bộ luật Lao động năm 2012; Điều 14 Nghị định số: 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ luật Lao động; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Duy T về việc “Tranh chấp về tiền trợ cấp thôi việc”.

Buộc Công ty Cổ phần công trình giao thông ĐN phải có trách nhiệm thanh toán cho ông Nguyễn Duy T số tiền trợ cấp thôi việc còn lại là 16.744.000 đồng (Mười sáu triệu bảy trăm bốn mươi bốn ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí: Công ty Cổ phần công trình giao thông ĐN phải nộp án phí lao động sơ thẩm số tiền là 502.500 đồng (Năm trăm lẻ hai ngàn năm trăm đồng).

3. Về kháng cáo: Nguyên đơn ông Nguyễn Duy T và bị đơn Công ty Cổ phần công trình giao thông ĐN vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

(Đã ký)

**Nguyễn Phạm Tuấn**